UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ NHI SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 198 /KH-UBND	*Nhi Sơn, ngày 18 tháng 8 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Tổ chức bầu Trưởng thôn (bản) nhiệm kỳ 2026 - 2030
Trên địa bàn xã Nhi Sơn

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 ngày 10/11/2022, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 97/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Quyết định số 54/2026/QĐ-UBND ngày 27/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 23/6/2026 của Hội đồng nhân dân xã Nhi Sơn về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn (bản) trên địa bàn xã Nhi Sơn;

Căn cứ Thông báo số 72-TB/VPĐU, ngày 13/8/2026 của Văn phòng Đảng ủy xã về Kết luận của Thường trực Đảng ủy xã Nhi Sơn đối với kế hoạch bầu cử Trưởng thôn nhiệm kỳ 2026-2030;

Để việc tổ chức bầu trưởng thôn (bản) trên địa bàn xã bảo đảm thống nhất, dân chủ, công khai, đúng quy định pháp luật, Ủy ban nhân dân xã Nhi Sơn ban hành Kế hoạch tổ chức bầu Trưởng thôn (bản) nhiệm kỳ 2026 - 2030 trên địa bàn xã Nhi Sơn như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ NGUYÊN TẮC

1. Tổ chức bầu Trưởng thôn (bản) nhiệm kỳ 2026 - 2030 tại 02 thôn (bản) sau sắp xếp bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự quản lý của chính quyền, vai trò nòng cốt, phối hợp và giám sát của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội; phát huy đầy đủ quyền làm chủ trực tiếp của Nhân dân ở cộng đồng dân cư trong việc lựa chọn người có đủ tiêu chuẩn, phẩm chất, uy tín, năng lực

và trách nhiệm để đại diện cộng đồng dân cư, tổ chức, điều hành hoạt động của thôn trong giai đoạn mới.

2. Việc bầu Trưởng thôn (bản) phải được tổ chức dân chủ, công khai, minh bạch, đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Nghị định số 59/2023/NĐ-CP và các quy định pháp luật có liên quan; thực hiện đầy đủ phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng", bảo đảm người được bầu vừa được cấp ủy giới thiệu, vừa được Nhân dân tín nhiệm, theo tinh thần "Dân tin - Đảng cử".

3. Việc bầu Trưởng thôn (bản) được thực hiện tại cuộc họp của cộng đồng dân cư. Mỗi hộ gia đình cử một đại diện tham dự cuộc họp để thảo luận và biểu quyết theo quy định. Người trúng cử Trưởng thôn (bản) là người được trên 50% tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong thôn (bản) tán thành theo quy định và được Chủ tịch UBND xã ban hành Quyết định công nhận.

4. Công tác chuẩn bị nhân sự phải được thực hiện chặt chẽ, dân chủ, công khai, minh bạch, đúng tiêu chuẩn, điều kiện và quy trình; bảo đảm sự thống nhất giữa cấp ủy chi bộ với Ban Công tác Mặt trận thôn; không áp đặt, hình thức, cục bộ, dòng họ; không để xảy ra vận động trái quy định hoặc các hành vi gây chia rẽ, mất đoàn kết trong cộng đồng dân cư. Ưu tiên giới thiệu người có phẩm chất đạo đức tốt, uy tín, sức khỏe, thời gian, tinh thần trách nhiệm, năng lực vận động Nhân dân, am hiểu địa bàn; có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng hồ sơ điện tử, VNeID, dịch vụ công trực tuyến và thực hiện chế độ báo cáo, thống kê đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số ở cơ sở.

5. Công tác tổ chức bầu cử phải bảo đảm thiết thực, an toàn, tiết kiệm, hiệu quả; phân công rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ hồ sơ, rõ trách nhiệm; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trước, trong và sau bầu cử; chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời hướng dẫn, xử lý khó khăn, vướng mắc, không để phát sinh mất đoàn kết hoặc khiếu nại, kiến nghị phức tạp.

6. Nhiệm kỳ của Trưởng thôn (bản) thực hiện thống nhất 05 năm; việc tổ chức bầu Trưởng thôn (bản) nhiệm kỳ 2026 - 2030 phải bảo đảm phù hợp với yêu cầu kiện toàn tổ chức, nhân sự tại 02 thôn (bản) sau sắp xếp và gắn với nhiệm kỳ Chi bộ thôn (bản) 2025 - 2030.

II. NHIỆM KỲ, TIÊU CHUẨN TRƯỞNG THÔN

1. Nhiệm kỳ Trưởng thôn (bản) 05 năm theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP và Quy chế tổ chức, hoạt động của thôn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, cụ thể: tại Điều 5 Quyết định số 54/2026/QĐ-UBND ngày 27/6/2026 quy định nhiệm kỳ của Trưởng thôn bắt đầu từ ngày **01/7/2026 đến ngày 01/9/2030.** Nhiệm kỳ bầu lần này thực hiện thống nhất là nhiệm kỳ 2026 - 2030; trường hợp cần điều chỉnh thời điểm kết thúc nhiệm kỳ để phù hợp quy định của cấp có thẩm quyền thì thực hiện theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

2. Tiêu chuẩn Trưởng thôn thực hiện theo Điều 7 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP và Quy chế tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, trong đó cần chú trọng các yêu cầu:

1) Là công dân Việt Nam, cư trú thường xuyên tại thôn; từ đủ 21 tuổi trở lên; ưu tiên người có trình độ từ Trung học phổ thông trở lên, trong độ tuổi lao động, có sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ.

2) Có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu, có uy tín trong cộng đồng dân cư, được Nhân dân tín nhiệm; bản thân và gia đình chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3) Có kiến thức văn hóa, năng lực, kinh nghiệm, phương pháp vận động và tổ chức Nhân dân thực hiện các công việc tự quản của cộng đồng dân cư; khuyến khích người có trình độ chuyên môn, kỹ năng phù hợp với yêu cầu hoạt động của thôn.

4) Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin, lập kế hoạch, tổng hợp, thống kê, báo cáo, phối hợp xử lý công việc thường xuyên ở cơ sở.

5) Không trong thời gian bị xử lý kỷ luật, bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang chấp hành bản án, quyết định của Tòa án.

III. BẦU TRƯỞNG THÔN

1. Ban hành quyết định tổ chức bầu trưởng thôn (*điểm a khoản 1 Điều 6 Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ*).

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành quyết định tổ chức bầu trưởng thôn; chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp xây dựng kế hoạch, hướng dẫn nghiệp vụ và tổ chức triển khai kế hoạch **chậm nhất 20 ngày** trước ngày tổ chức cuộc họp của cộng đồng dân cư để bầu trưởng thôn.

b) Quyết định tổ chức bầu cử cần xác định rõ: tên thôn tổ chức bầu; thời gian, địa điểm tổ chức cuộc họp cộng đồng dân cư; trách nhiệm của Tổ bầu cử, Ban Công tác Mặt trận, chi bộ, các tổ chức chính trị - xã hội và các bộ phận chuyên môn của Ủy ban nhân dân cấp xã.

c) Quyết định tổ chức bầu cử phải được thông báo đến Nhân dân ở thôn; niêm yết tại nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng hoặc điểm sinh hoạt cộng đồng của thôn; thông báo trên hệ thống truyền thanh hoặc bằng hình thức phù hợp **chậm nhất 07 ngày trước ngày bầu cử**.

2. Thành lập Tổ bầu cử (*điểm b khoản 1 Điều 6 Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ*)

a) Chậm nhất **10 ngày** trước ngày tổ chức cuộc họp cộng đồng dân cư để bầu Trưởng thôn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định thành lập Tổ bầu cử sau khi thống nhất với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp.

b) Tổ bầu cử gồm: đại diện Ban Công tác Mặt trận ở thôn làm Tổ trưởng; các thành viên là đại diện các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội và đại diện hộ gia đình ở thôn. Người ứng cử Trưởng thôn không được tham gia Tổ bầu cử.

c) Tổ bầu cử có nhiệm vụ: chuẩn bị điều kiện tổ chức cuộc họp; thông báo thời gian, địa điểm, nội dung cuộc họp; kiểm tra danh sách đại diện hộ gia đình; điều hành cuộc họp bầu cử; hướng dẫn thể lệ biểu quyết hoặc bỏ phiếu; tổ chức

kiểm phiếu; lập biên bản cuộc họp, biên bản kiểm phiếu; hoàn thiện hồ sơ gửi Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã.

d) Quyết định thành lập Tổ bầu cử phải được thông báo đến Nhân dân trong thôn; niêm yết công khai tại nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng hoặc điểm sinh hoạt cộng đồng chậm nhất 07 ngày trước ngày bầu cử.

3. Thời gian bầu cử (*khoản 2 Điều 3 Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ* : *Hoàn thành trước ngày* ***15/9/2026.***

4. Lập danh sách cử tri đại diện hộ gia đình

a) Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo bộ phận chuyên môn phối hợp với Công an cấp xã, trưởng thôn lâm thời, Ban Công tác Mặt trận thôn lập danh sách đại diện hộ gia đình tham gia bầu cử.

b) Mỗi hộ gia đình được xác định 01 đại diện tham gia cuộc họp, thảo luận, biểu quyết. Đại diện hộ gia đình là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có khả năng đại diện cho các thành viên hộ gia đình. Trường hợp đại diện hộ gia đình đã đăng ký nhưng vắng mặt thì hộ gia đình được cử người khác có đủ năng lực hành vi dân sự đầy đủ để tham dự, nhưng phải bảo đảm nguyên tắc mỗi hộ gia đình chỉ có 01 đại diện tham gia biểu quyết.

c) Danh sách hộ gia đình cần thể hiện các nội dung cơ bản: số thứ tự; họ và tên chủ hộ hoặc đại diện hộ gia đình; địa chỉ cư trú;…

d) Danh sách hộ gia đình phải được rà soát, đối chiếu với dữ liệu cư trú, tình hình cư trú thực tế tại địa bàn; bảo đảm không bỏ sót hộ gia đình đang cư trú thường xuyên tại thôn và không đưa vào danh sách các hộ không còn cư trú thực tế tại địa bàn.

đ) Danh sách hộ gia đình phải được niêm yết công khai tại nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng hoặc điểm sinh hoạt cộng đồng của thôn chậm nhất 07 ngày trước ngày bầu trưởng thôn để Nhân dân biết, kiểm tra, phản ánh. Việc tiếp nhận, điều chỉnh, bổ sung danh sách hộ gia đình hoàn thành chậm nhất 01 ngày trước ngày tổ chức bầu trưởng thôn.

e) Tổ bầu cử có trách nhiệm sử dụng danh sách hộ gia đình đã phê duyệt để xác định tổng số đại diện hộ gia đình làm căn cứ tính tỷ lệ tán thành đối với người ứng cử.

5. Lập danh sách những người ứng cử

Việc lập danh sách người ứng cử Trưởng thôn thực hiện theo khoản 2 Điều 6 Nghị định số 59/2023/NĐ-CP.

Trưởng ban công tác Mặt trận ở thôn tổ chức cuộc họp Ban công tác Mặt trận ở thôn dự kiến danh sách người ứng cử Trưởng thôn; báo cáo cấp ủy chi bộ thôn để thống nhất giới thiệu ít nhất 01 người ra ứng cử Trưởng thôn; tổ chức cuộc họp Ban công tác Mặt trận ở thôn sau khi có ý kiến của chi ủy chi bộ thôn để quyết định danh sách chính thức những người ứng cử (ít nhất 01 người). Nội dung cuộc họp phải được lập thành biên bản theo mẫu số 05 kèm theo Nghị định này và gửi tới Ủy

ban nhân dân cấp xã chậm nhất 15 ngày trước ngày tổ chức cuộc họp của cộng đồng dân cư.

6. Tiến hành bầu trưởng thôn (bản)

Việc tổ chức bầu trưởng thôn thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ, cụ thể:

6.1. Triệu tập và thông báo cuộc họp

a) Tổ bầu cử triệu tập và chủ trì cuộc họp cộng đồng dân cư để bầu trưởng thôn.

b) Thông tin về cuộc họp phải được thông báo đến đại diện hộ gia đình ít nhất **02 ngày** trước khi tổ chức cuộc họp bằng một hoặc nhiều hình thức: giấy mời, thông báo trực tiếp, hệ thống truyền thanh, điện thoại, ứng dụng mạng xã hội hợp pháp do thôn thống nhất thiết lập; đồng thời niêm yết công khai tại nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng hoặc điểm sinh hoạt cộng đồng của thôn.

c) Tài liệu phục vụ cuộc họp gồm: quyết định tổ chức bầu cử; quyết định thành lập Tổ bầu cử; danh sách hộ gia đình; danh sách chính thức người ứng cử; tóm tắt tiểu sử, tiêu chuẩn, quá trình công tác của người ứng cử; phiếu bầu nếu thực hiện bỏ phiếu kín; biên bản cuộc họp; biên bản kiểm phiếu và các văn bản có liên quan.

6.2. Trình tự cuộc họp bầu trưởng thôn (bản)

a) Tổ trưởng Tổ bầu cử tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, thông qua chương trình cuộc họp; giới thiệu người để cuộc họp biểu quyết cử làm thư ký cuộc họp. Thư ký cuộc họp được quyết định khi có trên 50% đại diện hộ gia đình tham dự cuộc họp biểu quyết đồng ý.

b) Tổ trưởng Tổ bầu cử công bố các quyết định, văn bản liên quan; thông báo tổng số hộ gia đình trong thôn số đại diện hộ gia đình có mặt, số đại diện hộ gia đình vắng mặt; nêu rõ điều kiện để người ứng cử trúng cử.

c) Đại diện Ban Công tác Mặt trận thôn giới thiệu danh sách chính thức người ứng cử đã thống nhất với cấp ủy chi bộ thôn; trình bày tóm tắt tiêu chuẩn, tiểu sử, quá trình công tác của từng người ứng cử.

d) Cử tri đại diện hộ gia đình tham dự cuộc họp thảo luận về danh sách người ứng cử. Trường hợp có người tự ứng cử hoặc được đề cử tại cuộc họp thì Tổ bầu cử ghi nhận, kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn; báo cáo cuộc họp xem xét theo quy định, bảo đảm không trái với tiêu chuẩn, điều kiện đã được ban hành và không làm ảnh hưởng nguyên tắc "Dân tin - Đảng cử".

đ) Cuộc họp quyết định hình thức biểu quyết bằng giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Hình thức được lựa chọn khi có trên 50% đại diện hộ gia đình tham dự cuộc họp biểu quyết đồng ý.

Do hiện nay các thôn mới vẫn sử dụng nhà văn hóa của các thôn cũ nên diện tích, sức chứa còn hạn chế, khó bảo đảm tập trung đồng thời 100% cử tri đại diện hộ gia đình tham dự cuộc họp. Bên cạnh đó, nhiều cử tri đại diện hộ gia đình có thể

vắng mặt hoặc đến dự không cùng thời điểm do điều kiện lao động, sản xuất và công việc cá nhân. Vì vậy, **khuyến khích áp dụng hình thức bỏ phiếu kín** nhằm bảo đảm tính khách quan, dân chủ, công khai, minh bạch trong quá trình bầu cử; đồng thời tạo điều kiện để đạt tỷ lệ cử tri đại diện hộ gia đình tham gia biểu quyết ở mức cao nhất, góp phần phản ánh đầy đủ ý chí, nguyện vọng của Nhân dân.

6.3. Trường hợp biểu quyết bằng hình thức giơ tay

- Tổ bầu cử nắm lại danh sách cử tri đã biểu quyết, danh sách cử tri không tham gia, thống kê, lập biên bản.

- Tổ bầu cử tiến hành kiểm đếm ngay tại thời điểm biểu quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp.

- Người trúng cử Trưởng thôn là người có số phiếu biểu quyết bằng hình thức giơ tay đồng ý cao nhất và phải được trên 50% tổng số đại diện hộ gia đình có tên trong danh sách tham gia bầu Trưởng thôn đã được niêm yết tán thành.

- Tổ trưởng Tổ bầu cử lập biên bản họp cộng đồng dân cư gửi về UBND, UBMTTQVN xã.

6.4. Trường hợp biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu kín

- Tổ trưởng Tổ bầu cử đề xuất số lượng và danh sách Ban kiểm phiếu từ 03 đến 05 người, gồm Trưởng ban và các thành viên, để cuộc họp biểu quyết bằng hình thức giơ tay (*người ứng cử Trưởng thôn không được tham gia Ban kiểm phiếu*). Ban kiểm phiếu được thành lập khi có trên 50% đại diện hộ gia đình tham dự cuộc họp biểu quyết đồng ý.

- Ban kiểm phiếu hướng dẫn thể lệ, cách ghi phiếu; thực hiện việc phát phiếu, thu phiếu và kiểm phiếu. Trước khi kết thúc bầu cử 15 phút, Tổ bầu cử thông báo thời gian kết thúc bầu cử. Trước khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu thống kê số phiếu đã phát ra, số phiếu thu vào, số phiếu không sử dụng và phiếu bị hỏng; thực hiện quản lý, xử lý các loại phiếu theo quy định.

- Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi kết thúc bỏ phiếu tại địa điểm tổ chức cuộc họp (*kết thúc trước 17h00 ngày 13/9/2026 – Chủ nhật*). Trong quá trình kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu mời 02 đại diện hộ gia đình tham dự cuộc họp chứng kiến việc kiểm phiếu; người được mời chứng kiến không phải là người ứng cử Trưởng thôn.

- Ban kiểm phiếu xác định số phiếu tán thành, không tán thành đối với từng người ứng cử; lập biên bản kiểm phiếu theo Mẫu số 02 kèm theo Nghị định số 59/2023/NĐ-CP và công bố kết quả kiểm phiếu tại cuộc họp. Biên bản kiểm phiếu được lập thành 03 bản, gửi kèm hồ sơ đến UBND xã, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và lưu tại thôn.

- Người được xác định trúng cử Trưởng thôn phải có **trên 50% tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong thôn tán thành**.

- Kết quả kiểm phiếu được tổng hợp vào biên bản cuộc họp cộng đồng dân cư. Ngay sau khi kết thúc cuộc họp, Tổ trưởng Tổ bầu cử hoàn thiện hồ sơ, gửi UBND xã và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã theo quy định.

6.5. Công bố kết quả tại cuộc họp

a) Tổ trưởng Tổ bầu cử công bố kết quả biểu quyết tại cuộc họp. Đối với trường hợp biểu quyết bằng bỏ phiếu kín, ngay sau khi kết thúc việc bỏ phiếu và hoàn thành kiểm phiếu, Tổ trưởng Tổ bầu cử công bố kết quả kiểm phiếu tại cuộc họp; việc công bố kết quả phải hoàn thành trước 18 giờ 00 phút ngày 13/9/2026.

b) Trường hợp xác định được người trúng cử, người trúng cử ra mắt cuộc họp; Tổ bầu cử hoàn thiện biên bản cuộc họp, quyết định của cộng đồng dân cư và hồ sơ gửi Ủy ban nhân dân cấp xã.

c) Trường hợp không xác định được người trúng cử thì phải nêu rõ lý do trong biên bản cuộc họp để báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định việc tổ chức bầu lại.

7. Công nhận kết quả bầu trưởng thôn (*Điều 8 Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ*), cụ thể:

a) Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc họp bầu cử, Tổ bầu cử hoàn thiện hồ sơ gửi Ủy ban nhân dân cấp xã và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã.

b) Hồ sơ đề nghị công nhận kết quả bầu cử gồm: Theo mục III.9 Kế hoạch.

c) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định đã được cộng đồng dân cư biểu quyết thông qua và hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, ban hành quyết định công nhận người trúng cử trưởng thôn hoặc quyết định bầu lại. Trường hợp không ban hành quyết định công nhận hoặc quyết định bầu lại thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

d) Trưởng thôn chính thức hoạt động khi có quyết định công nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã.

đ) Sau khi có quyết định công nhận, Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo tổ chức bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu, tài sản, các nhiệm vụ đang thực hiện giữa người điều hành lâm thời với Trưởng thôn mới được công nhận; thời gian bàn giao hoàn thành chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định công nhận.

Trong thời gian chưa có Quyết định chính thức, Trưởng thôn lâm thời tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

8. Tổ chức bầu lại (*hướng dẫn Điều 8 Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ*).

8.1. Các trường hợp bầu lại

Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định tổ chức bầu lại trưởng thôn trong các trường hợp sau:

a) Không xác định được người trúng cử do không có người ứng cử đạt **trên 50%** tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong thôn tán thành.

b) Có vi phạm nghiêm trọng về trình tự, thủ tục bầu cử làm ảnh hưởng đến kết quả bầu cử.

c) Người được xác định trúng cử không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

d) Có khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được xác minh là có căn cứ và làm thay đổi kết quả bầu cử.

đ) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật hoặc do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định trên cơ sở bảo đảm dân chủ, khách quan, đúng quy định.

8.2. Quy trình bầu lại

a) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định đã được cộng đồng dân cư biểu quyết thông qua, trường hợp không xác định được người trúng cử, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định bầu lại; nêu rõ lý do, thời gian, địa điểm, trách nhiệm của Tổ bầu cử và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

b) Trường hợp danh sách người ứng cử còn bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện thì tiếp tục sử dụng danh sách đã được giới thiệu. Trường hợp cần thay đổi, bổ sung nhân sự thì thực hiện lại quy trình giới thiệu nhân sự theo mục 5 của Hướng dẫn này.

c) Việc tổ chức bầu lại thực hiện theo trình tự, thủ tục như bầu lần đầu, bảo đảm công khai, minh bạch, chặt chẽ, đúng quy định.

d) Ngày bầu cử lại do Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định, nhưng chậm nhất không quá 15 ngày kể từ ngày tổ chức bầu cử lần đầu.

đ) Trường hợp bầu lại vẫn không xác định được người trúng cử, Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã để lãnh đạo, chỉ đạo; đồng thời báo cáo Sở Nội vụ để theo dõi, hướng dẫn.

Trong thời gian chưa bầu được Trưởng thôn, Ủy ban nhân dân cấp xã thống nhất với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã xem xét tiếp tục phân công trưởng thôn lâm thời hoặc quyết định trưởng thôn lâm thời mới để điều hành hoạt động của thôn theo quy định của pháp luật.

Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định cử trưởng thôn lâm thời phải tổ chức bầu cử trưởng thôn mới.

9. Biểu mẫu thực hiện

9.1. Ủy ban nhân dân cấp xã, Tổ bầu cử, Ban Công tác Mặt trận thôn sử dụng các mẫu biểu kèm theo Nghị định số 59/2023/NĐ-CP, gồm:

- Mẫu số 01: Thông báo về cuộc họp của cộng đồng dân cư;

- Mẫu số 02: Biên bản kiểm phiếu *(nộp về UBND xã 02 bộ, lưu 01 bộ)*;

- Mẫu số 03: Quyết định của cộng đồng dân cư (biên bản họp) *(nộp về UBND xã 02 bộ, lưu 01 bộ)*;

- Mẫu số 05: Biên bản họp Ban Công tác Mặt trận thôn về danh sách người ứng cử trưởng thôn *(nộp về UBND xã 02 bộ, lưu 01 bộ)*.

9.2. Các mẫu biểu khác có liên quan kèm theo kế hoạch này.

- Mẫu số 06: Danh sách hộ gia đình *(nộp về UBND xã 01 bộ)*;

- Mẫu số 07: Dự kiến danh sách người ứng cử trưởng thôn *(nộp về UBND xã 02 bộ, lưu 01 bộ)*;

- Mẫu số 08: Danh sách chính thức người ứng cử trưởng thôn *(nộp về UBND xã 02 bộ, lưu 01 bộ)*;

- Mẫu số 09: Danh sách trích ngang người hoạt động không chuyên trách ở thôn sau khi sắp xếp thôn;

- Mẫu số 10: Mẫu phiếu bầu cử *(nộp về UBND xã 01 bộ gốc);*

- Mẫu số 11: Thống kê số lượng, chất lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn sau sắp xếp thôn;

Kết thúc việc bỏ phiếu, kiểm phiếu và công bố kết quả trước 18 giờ 00 ngày 13/9/2026; ngay sau khi kết thúc cuộc họp, Tổ bầu cử hoàn thiện hồ sơ trên, niêm phong và nộp về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) trước 20h00 ngày 13/9/2026).

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

TT	Thời gian hoàn thành	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Sản phẩm, hồ sơ phải hoàn thành
1	Trước ngày 20/8/2026	Ban hành Quyết định tổ chức bầu Trưởng thôn; ban hành Kế hoạch, hướng dẫn nghiệp vụ và tổ chức triển khai công tác bầu Trưởng thôn; Ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo.	UBND xã	Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu cho UBND xã phối hợp Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;	Quyết định tổ chức bầu Trưởng thôn; Kế hoạch; tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ kèm theo
2	Từ ngày 20/8 đến ngày 26/8/2026	Ban Công tác Mặt trận thôn thực hiện quy trình dự kiến, thống nhất và quyết định danh sách chính thức người ứng cử Trưởng thôn theo quy định	Ban Công tác Mặt trận thôn	Chi ủy chi bộ thôn; Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Biên bản họp Ban Công tác Mặt trận; danh sách dự kiến người ứng cử; danh sách chính thức người ứng cử
3	Chậm nhất ngày 27/8/2026	Gửi hồ sơ danh sách chính thức người ứng cử Trưởng thôn về UBND xã	Ban Công tác Mặt trận thôn	Chi ủy chi bộ thôn	Mẫu số 05 và các danh sách người ứng cử kèm theo
4	Chậm nhất ngày 01/9/2026	Ban hành Quyết định thành lập Tổ bầu cử tại từng thôn sau khi thống nhất với Ủy ban MTTQ Việt	Chủ tịch UBND xã	Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã; Phòng Văn hóa	Quyết định thành lập Tổ bầu cử

TT	Thời gian hoàn thành	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Sản phẩm, hồ sơ phải hoàn thành
		Nam xã		- Xã hội	
5	Từ ngày 01/9 đến ngày 04/9/2026	Rà soát, lập danh sách đại diện hộ gia đình tham gia bầu Trưởng thôn	Tổ bầu cử	Trưởng thôn lâm thời; Công an xã; Ban Công tác Mặt trận thôn	Danh sách đại diện hộ gia đình theo Mẫu số 06
6	Từ ngày 01/9 đến ngày 06/9/2026	Chuẩn bị địa điểm, hòm phiếu, phiếu bầu, tài liệu, biểu mẫu, biên bản và các điều kiện phục vụ cuộc họp cộng đồng dân cư	Tổ bầu cử	Trưởng thôn lâm thời; Phòng Văn hóa - Xã hội; Văn phòng HĐND và UBND xã	Đầy đủ cơ sở vật chất, tài liệu và biểu mẫu phục vụ bầu cử
7	Chậm nhất ngày 07/9/2026	Niêm yết, thông báo công khai Quyết định tổ chức bầu Trưởng thôn; Quyết định thành lập Tổ bầu cử; danh sách đại diện hộ gia đình; danh sách chính thức người ứng cử; thời gian, địa điểm tổ chức bầu cử	Tổ bầu cử	Ban Công tác Mặt trận thôn; Trưởng thôn lâm thời; Trung tâm Cung ứng dịch vụ công	Các văn bản, danh sách được niêm yết và thông báo công khai
8	Từ ngày 07/9 đến ngày 10/9/2026	Tuyên truyền, vận động đại diện hộ gia đình tham dự cuộc họp; nắm tình hình Nhân dân, an ninh, trật tự; tiếp nhận và xử lý các phản ánh, kiến nghị	Tổ bầu cử	Chi bộ; Ban Công tác Mặt trận; các đoàn thể; Công an xã; Trung tâm Cung ứng dịch vụ công	Công tác tuyên truyền; tổng hợp, xử lý các vấn đề phát sinh
9	Chậm nhất ngày 10/9/2026 (*Điểm a khoản 2 Điều 3*)	Thông báo cụ thể thời gian, địa điểm, nội dung, thành phần cuộc họp đến đại diện các hộ gia đình.	Tổ bầu cử	Trưởng thôn lâm thời; Ban Công tác Mặt trận thôn.	Giấy mời hoặc thông báo cuộc họp; xác nhận việc thông tin đến các hộ gia đình.
10	Chậm nhất ngày 12/9/2026	Hoàn thành việc tiếp nhận, điều chỉnh, bổ sung và chốt danh sách đại diện hộ gia đình.	Tổ bầu cử	Trưởng thôn lâm thời; Ban Công tác Mặt trận thôn	Danh sách chính thức đại diện hộ gia đình làm căn cứ tổ chức bầu và xác định kết quả.
11	Ngày 13/9/2026 (**Chủ nhật**)	Tổ chức cuộc họp cộng đồng dân cư bầu Trưởng thôn theo đúng trình tự, thủ tục	Tổ bầu cử	Ban Công tác Mặt trận; Chi bộ; các cơ quan, đơn vị liên quan	Biên bản cuộc họp; biên bản kiểm phiếu hoặc kết quả biểu quyết; quyết định của cộng đồng

TT	Thời gian hoàn thành	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Sản phẩm, hồ sơ phải hoàn thành
					dân cư
12	Trước 18 giờ 00 ngày 13/9/2026	Kết thúc bỏ phiếu, kiểm phiếu, công bố kết quả trước 17h00; hoàn thiện và nộp toàn bộ hồ sơ bầu cử về UBND xã trước 18h00	Tổ bầu cử	Ban kiểm phiếu; Ban Công tác Mặt trận thôn	Toàn bộ hồ sơ bầu cử theo Mục III.9 của Kế hoạch
13	Từ ngày 15/9 đến ngày 18/9/2026	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ, kết quả bầu cử; tham mưu công nhận người trúng cử hoặc quyết định bầu lại	Phòng Văn hóa - Xã hội	Văn phòng HĐND và UBND xã; Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Báo cáo thẩm định; dự thảo Quyết định công nhận hoặc Quyết định bầu lại
14	Chậm nhất ngày 19/9/2026	Ban hành Quyết định công nhận người trúng cử Trưởng thôn hoặc Quyết định bầu lại	Chủ tịch UBND xã	Phòng Văn hóa - Xã hội; Văn phòng HĐND và UBND xã	Quyết định công nhận Trưởng thôn hoặc Quyết định bầu lại
15	Trong 05 ngày làm việc kể từ ngày có Quyết định công nhận	Tổ chức bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu, tài sản, tài chính và các nhiệm vụ đang thực hiện	Trưởng thôn lâm thời	Trưởng thôn được công nhận; các cơ quan, tổ chức liên quan	Biên bản bàn giao

V. KINH PHÍ

- Kinh phí tổ chức bầu Trưởng thôn nhiệm kỳ 2026 - 2030 được bảo đảm từ ngân sách xã và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

- Nội dung chi gồm: in ấn tài liệu, biểu mẫu, danh sách, phiếu bầu; ban hành văn bản; trang trí, khánh tiết; chuẩn bị hòm phiếu, văn phòng phẩm; thông tin, tuyên truyền; phông rạp tổ chức hội nghị triển khai, các hội nghị hướng dẫn nghiệp vụ; bảo đảm các điều kiện hoạt động của Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc, Tổ bầu cử và các thôn; tổ chức tổng kết công tác bầu Trưởng thôn và các nội dung chi khác có liên quan theo quy định.

- Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành, bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội (Cơ quan Thường trực)

Chủ trì tham mưu UBND xã ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ, biểu mẫu phục vụ bầu Trưởng thôn.

Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tiến độ; tổng hợp khó khăn, vướng mắc; tham mưu quyết định công nhận kết quả bầu cử và quyết định công nhận Trưởng thôn trúng cử. Lưu trữ toàn bộ hồ sơ theo quy định.

Xác định nội dung, khối lượng nhiệm vụ và nhu cầu kinh phí phục vụ công tác bầu Trưởng thôn; tổng hợp, gửi Phòng Kinh tế thẩm định, tham mưu UBND xã xem xét, bố trí kinh phí theo quy định.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Chủ trì kiểm tra, thẩm định về thể thức, trình tự, thủ tục và tính pháp lý của các dự thảo văn bản liên quan đến công tác bầu Trưởng thôn trước khi trình UBND xã, Chủ tịch UBND xã xem xét, ban hành; phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội rà soát, bảo đảm nội dung văn bản thống nhất, đúng quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND xã tổ chức hội nghị triển khai, quán triệt Kế hoạch và hướng dẫn nghiệp vụ bầu Trưởng thôn.

- Phối hợp chuẩn bị giấy mời, tài liệu và các điều kiện phục vụ hội nghị triển khai, tập huấn nghiệp vụ; phối hợp bảo đảm biểu mẫu, phiếu bầu, biên bản, hòm phiếu và các điều kiện cần thiết phục vụ tổ chức bầu cử.

- Phối hợp tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ kết quả bầu cử; thực hiện công tác văn thư, phát hành và lưu trữ hồ sơ, văn bản theo quy định; phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu trình Chủ tịch UBND xã xem xét, ban hành quyết định công nhận người trúng cử Trưởng thôn hoặc quyết định bầu lại theo quy định.

3. Phòng Kinh tế

Trên cơ sở nội dung, khối lượng nhiệm vụ và nhu cầu kinh phí do Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp, chủ trì thẩm định dự toán; tham mưu UBND xã bố trí, bảo đảm kinh phí phục vụ công tác bầu Trưởng thôn; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

Thực hiện rà soát, kiểm kê trang thiết bị, hướng dẫn các thôn bàn giao quản lý tài sản công đúng quy định.

4. Công an xã

- Chủ trì nắm chắc tình hình địa bàn, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội và an toàn giao thông trong thời gian chuẩn bị, tổ chức và sau bầu cử; xây dựng phương án bảo đảm an ninh, an toàn tại các địa điểm tổ chức cuộc họp cộng đồng dân cư; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, cản trở việc thực hiện quyền dân chủ của Nhân dân, gây rối, gây mất đoàn kết hoặc làm sai lệch kết quả bầu cử.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Tổ bầu cử, Trưởng thôn lâm thời và các đơn vị liên quan rà soát, đối chiếu, cung cấp thông tin cần thiết về số hộ gia đình cư trú trên địa bàn để phục vụ việc lập danh sách đại diện hộ gia đình tham dự cuộc họp cộng đồng dân cư; bảo đảm thông tin đầy đủ, chính xác, hạn chế bỏ sót hoặc trùng lặp.

- Chủ động nắm tình hình liên quan đến công tác nhân sự và quá trình tổ chức bầu cử; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc tham mưu xử lý các vụ việc phức tạp, tranh chấp, mâu thuẫn, khiếu nại, kiến nghị có nguy cơ ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và việc tổ chức bầu cử tại các thôn.

- Chủ trì theo dõi, nắm tình hình trên không gian mạng; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan phát hiện, xác minh và xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi đăng tải, phát tán thông tin sai sự thật, xuyên tạc, kích động, gây hoang mang hoặc gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và công tác bầu Trưởng thôn.

5. Ban Chỉ huy Quân sự xã

Phối hợp với Công an xã và các lực lượng liên quan bảo đảm an toàn tại các địa điểm tổ chức bầu cử; tham gia xử lý tình huống phát sinh theo nhiệm vụ được giao.

6. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công

- Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về cuộc bầu Trưởng thôn nhiệm kỳ 2026 - 2030; tuyên truyền đầy đủ mục đích, ý nghĩa, nguyên tắc, thời gian, địa điểm, thành phần tham dự, tiêu chuẩn người ứng cử, quyền và trách nhiệm của đại diện hộ gia đình tham dự cuộc họp cộng đồng dân cư và kết quả bầu cử để Nhân dân biết, tham gia đầy đủ, tạo sự thống nhất và đồng thuận trong cộng đồng dân cư.

- Tổ chức tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, trang thông tin điện tử, các nền tảng số và kênh thông tin chính thống của xã; phối hợp với các thôn tăng cường thông tin, tuyên truyền đến Nhân dân, bảo đảm nội dung chính xác, kịp thời, đúng quy định của pháp luật.

- Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền và cổ động trực quan phù hợp với điều kiện thực tế như pa-nô, áp phích, bảng điện tử và các hình thức tuyên truyền khác; tạo không khí dân chủ, phấn khởi, trách nhiệm trong Nhân dân hướng tới ngày tổ chức bầu Trưởng thôn nhiệm kỳ 2026 - 2030.

7. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp với UBND xã xây dựng kế hoạch, hướng dẫn nghiệp vụ và triển khai công tác bầu Trưởng thôn; thực hiện giám sát việc tổ chức bầu cử theo quy định.

- Hướng dẫn Ban Công tác Mặt trận thôn thực hiện quy trình dự kiến, giới thiệu người ứng cử Trưởng thôn theo quy định; cử đại diện tham gia Tổ bầu cử; phối hợp chuẩn bị và tổ chức cuộc họp của cộng đồng dân cư.

- Phối hợp với các chi bộ, Ban Công tác Mặt trận, Trưởng thôn lâm thời và các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia cuộc họp cộng đồng dân cư đầy đủ, trách nhiệm; phát huy quyền làm chủ trực tiếp của Nhân dân trong việc thảo luận, lựa chọn người có đủ tiêu chuẩn, phẩm chất, uy tín, năng lực và trách nhiệm làm Trưởng thôn.

- Giám sát việc thực hiện quy trình giới thiệu người ứng cử; việc công khai, thông báo danh sách người ứng cử, thời gian, địa điểm tổ chức cuộc họp; quá trình tổ chức biểu quyết, kiểm đếm hoặc kiểm phiếu, lập biên bản, công bố và công nhận kết quả bầu cử; phối hợp nắm bắt, tổng hợp và phản ánh kịp thời các ý kiến, kiến nghị của Nhân dân đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, chỉ đạo các thôn Bầu Ban Thanh tra nhân và bầu Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng theo quy định của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở và Nghị định 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở.

8. Chi bộ, Ban Công tác Mặt trận, Trưởng thôn lâm thời, Tổ bầu cử

- Căn cứ Kế hoạch của UBND xã và hướng dẫn của các cơ quan có liên quan, phối hợp xây dựng lịch triển khai cụ thể tại thôn; tổ chức tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu, thời gian, địa điểm và các nội dung liên quan đến cuộc bầu Trưởng thôn nhiệm kỳ 2026 - 2030; vận động đại diện các hộ gia đình tham dự cuộc họp đầy đủ, đúng thời gian và phát huy tinh thần trách nhiệm trong việc lựa chọn người có đủ tiêu chuẩn, uy tín làm Trưởng thôn.

- Chi bộ lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị và tổ chức bầu Trưởng thôn; phối hợp với Ban Công tác Mặt trận thực hiện quy trình giới thiệu người ứng cử theo quy định; thường xuyên nắm tình hình tư tưởng, dư luận trong Nhân dân, kịp thời tuyên truyền, giải thích, vận động, giữ vững đoàn kết, thống nhất trong cộng đồng dân cư.

- Phối hợp rà soát, lập danh sách đại diện hộ gia đình tham dự cuộc họp cộng đồng dân cư; thông báo, công khai danh sách theo quy định; tiếp nhận, tổng hợp, xác minh và xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo UBND xã xem xét, giải quyết các ý kiến, phản ánh, kiến nghị liên quan đến danh sách, bảo đảm đầy đủ, chính xác, không bỏ sót, trùng lặp.

- Phối hợp chuẩn bị đầy đủ địa điểm, tài liệu, biểu mẫu, phiếu bầu, hòm phiếu và các điều kiện cần thiết phục vụ cuộc họp; thực hiện công tác trang trí, khánh tiết phù hợp, bảo đảm trang trọng, thuận tiện, an toàn và tiết kiệm.

- Tổ bầu cử chịu trách nhiệm triệu tập và tổ chức cuộc họp cộng đồng dân cư đúng thời gian, thành phần, trình tự, thủ tục theo quy định; thông qua chương trình, nội dung cuộc họp; tổ chức để người tham dự lựa chọn hình thức biểu quyết bằng giơ tay hoặc bỏ phiếu kín và thực hiện việc bầu Trưởng thôn theo hình thức đã được cuộc họp lựa chọn, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật.

- Trường hợp biểu quyết bằng hình thức giơ tay, Tổ bầu cử tổ chức kiểm đếm ngay số đại diện hộ gia đình biểu quyết tán thành đối với từng người ứng cử, công bố kết quả và ghi đầy đủ vào biên bản.

- Trường hợp biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu kín, người chủ trì cuộc họp đề xuất số lượng, danh sách Ban kiểm phiếu để cuộc họp biểu quyết thông qua; Ban kiểm phiếu thực hiện việc phát phiếu, thu phiếu, kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả tại cuộc họp theo quy định.

- Phối hợp với Công an xã và các lực lượng liên quan bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn tại địa điểm tổ chức cuộc họp; chủ động nắm tình hình, giải quyết các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền; kịp thời báo cáo UBND xã những vấn đề vượt thẩm quyền để xem xét, chỉ đạo giải quyết.

- Ngay sau khi kết thúc cuộc họp, Tổ bầu cử khẩn trương hoàn thiện đầy đủ hồ sơ, biên bản cuộc họp, biên bản kiểm phiếu hoặc biên bản kết quả biểu quyết, danh sách đại diện hộ gia đình tham dự và các tài liệu có liên quan; gửi UBND xã và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã trong ngày tổ chức bầu cử.

- Sau khi Chủ tịch UBND xã ban hành quyết định công nhận người trúng cử Trưởng thôn, Trưởng thôn lâm thời có trách nhiệm phối hợp với các tổ chức liên quan bàn giao đầy đủ công việc, hồ sơ, tài liệu, tài sản, tài chính và các nhiệm vụ đang triển khai cho Trưởng thôn được công nhận; việc bàn giao phải được lập thành biên bản theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức bầu Trưởng thôn nhiệm kỳ 2026 - 2030 trên địa bàn xã Nhi Sơn. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, các thôn và các Tổ bầu cử nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:
- Sở Nội vụ (để b/c);
- Thường trực Đảng ủy xã (để báo cáo);
- Thường trực HĐND xã (để báo cáo);
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các tổ chức chính trị - xã hội xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Công an xã; Ban Chỉ huy Quân sự xã;
- Các thôn; các Tổ bầu cử;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ NHI SƠN T.THANH HÓA

Lê Hữu Nghị

Mẫu số 01

UBND XÃ NHI SƠN **THÔN ……..……..** -------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

……....., ngày ……. tháng …. năm 2026

GIẤY MỜI

Trân trọng kính mời ông (bà): .....

Về việc .....

1. Thời gian, địa điểm

a) Thời gian:

b) Địa điểm:

2. Thành phần

a) Chủ trì:

b) Đại biểu tham dự:

3. Nội dung

4. Đầu mối liên hệ thông tin về cuộc họp: …….

5. Các tài liệu phục vụ cuộc họp (nếu có).

Thôn ……..... đề nghị ông (bà) bố trí thời gian tham gia đầy đủ, đúng thành phần.

Chủ trì cuộc họp
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 02

UBND XÃ NHI SƠN **THÔN ……..** -------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

……., ngày ……. tháng …… năm 2026

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU

Về việc bầu Trưởng thôn

Hôm nay, vào hồi …. giờ ….. phút,.... ngày …. tháng 8 năm 2026, tại nhà văn hóa thôn ……..... tổ chức cuộc họp của cộng đồng dân cư về việc bầu cử Trưởng thôn nhiệm kỳ 2026-2030.

Ban kiểm phiếu gồm các ông (bà) có tên sau:

1. Ông (bà) …… Tổ trưởng

2. Ông (bà) …… Thành viên

3. Ông (bà) …… Thành viên

4. Ông (bà) …… Thành viên

5. Ông (bà) …… Thành viên

Đại diện hộ gia đình chứng kiến việc kiểm phiếu gồm:

1. Ông (bà) .....

2. Ông (bà) .....

Kết quả kiểm phiếu như sau:

- Tổng số đại diện hộ gia đình trong toàn thôn: .....

- Số đại diện hộ gia đình có mặt tham gia bỏ phiếu: ……., chiếm tỷ lệ ……..%

- Số hộ gia đình không có người đại diện tham dự: …..……, chiếm tỷ lệ ……..%

- Số phiếu phát ra: …… phiếu

- Số phiếu thu về: …… phiếu

- Số phiếu hợp lệ: …… phiếu

- Số phiếu không hợp lệ: ……. phiếu

Kết quả cụ thể:

(1) .....

(2) .....

Biên bản kiểm phiếu lập thành 03 bản, có chữ ký của các thành viên Tổ kiểm phiếu và 02 người chứng kiến việc kiểm phiếu.

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU	**CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU**
(Ký và ghi rõ họ tên)	*(Ký và ghi rõ họ tên)*

ĐẠI DIỆN HỘ GIA ĐÌNH CHỨNG KIẾN

(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu số 03

UBND XÃ NHI SƠN **THÔN ……..…..** -------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

……., ngày ……. tháng 8 năm 2026

BIÊN BẢN CUỘC HỌP CỦA CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ

Về việc bầu cử Trưởng thôn

Hôm nay, vào hồi.... giờ …… phút, ngày …… tháng ……. năm, tại nhà văn hóa thôn ……..... tổ chức cuộc họp của cộng đồng dân cư về việc bầu cử Trưởng thôn nhiệm kỳ 2026-2030.

I. Thành phần tham dự

1. Chủ trì: Ông (bà) …….. Chức vụ: .....

2. Thư ký: Ông (bà) …….. Chức vụ: .....

3. Thành phần tham dự: .....

- Số hộ gia đình có đại diện tham dự cuộc họp: .....

- Số hộ gia đình không có người đại diện tham dự: .....

II. Nội dung cuộc họp

1. .....

2. .....

III. Ý kiến phát biểu, thảo luận

1. .....

2. .....

IV. Kết quả biểu quyết

1. Đối với hình thức biểu quyết bằng giơ tay

- Tổng số hộ gia đình trong thôn.....

- Số đại diện hộ gia đình có mặt tham gia biểu quyết:……..., chiếm tỷ lệ …….%

- Số hộ gia đình không có người đại diện tham gia biểu quyết:...., chiếm tỷ lệ ……%

- Kết quả biểu quyết như sau:.....

(1) .....

(2) .....

2. Đối với hình thức biểu quyết bỏ phiếu kín

- Tổng số hộ gia đình trong thôn.....

- Số đại diện hộ gia đình có mặt tham gia biểu quyết:……..., chiếm tỷ lệ …….%

- Số hộ gia đình không có người đại diện tham gia biểu quyết:...., chiếm tỷ lệ ……%

- Số phiếu phát ra: …….. phiếu

- Số phiếu thu về: ……..….. phiếu

- Số phiếu hợp lệ: …….. phiếu

- Số phiếu không hợp lệ: ……..phiếu

Kết quả biểu quyết như sau:

(1) .....

(2) .....

V. Kết luận cuộc họp

Các nội dung cộng đồng dân cư quyết định .....

Cuộc họp kết thúc vào lúc giờ ….. ngày .... tháng năm 2026, Nghị quyết/Biên bản cuộc họp/Bản ghi nhớ/Bản thỏa thuận cuộc họp của cộng đồng dân cư được lập thành 03 bản có giá trị pháp lý như nhau.

THƯ KÝ	**CHỦ TRÌ CUỘC HỌP**
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*

Mẫu số 05

ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC XÃ NHI SƠN **BAN CÔNG TÁC MẶT TRẬN** **THÔN ……** **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**

……....., ngày … tháng 8 năm 2026

BIÊN BẢN CUỘC HỌP

Biên bản họp Ban Công tác Mặt trận thôn về danh sách người ứng cử trưởng thôn (Nhiệm kỳ 2026-2030)

Hôm nay, vào hồi …. giờ …. phút,....ngày … tháng 8 năm 2026 , tại nhà văn hóa thôn ……., Ban công tác Mặt trận ở thôn tiến hành cuộc họp dự kiến danh sách người ứng cử Trưởng thôn để đưa ra cuộc họp của cộng đồng dân cư bầu cử Trưởng thôn nhiệm kỳ 2026-2030.

1. Thành phần cuộc họp

- Chủ trì: Ông (bà) ……. Chức vụ: .....
- Thành phần tham dự: .....
- Số người có mặt: …… người, vắng …… có lý do.

2. Nội dung cuộc họp

- Ông (bà) Trưởng Ban công tác Mặt trận ở thôn …….. công bố danh sách những người được Ban công tác Mặt trận ở thôn …… và đại diện hộ gia đình giới thiệu, người tự ứng cử (nếu có) Trưởng thôn nhiệm kỳ...
- Căn cứ tiêu chuẩn Trưởng thôn và điều kiện ứng cử theo quy định, quy chế tổ chức và hoạt động của thôn ……; cuộc họp thảo luận, nhận xét và ấn định danh sách dự kiến những người ứng cử Trưởng thôn…….. để hộ gia đình của thôn …….. bầu (*có danh sách trích ngang kèm theo*).

1. Ông (bà) .....
2. Ông (bà) .....

Cuộc họp kết thúc vào lúc giờ ngày .... tháng năm 2026, nội dung cuộc họp đã được lập thành 03 bản có giá trị pháp lý như nhau.

THƯ KÝ	**CHỦ TRÌ**
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*

Mẫu số 06

UBND XÃ NHI SƠN
THÔN ……..

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỘ GIA ĐÌNH
THÔN ……..... XÃ NHI SƠN

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN (CHỦ HỘ)	ĐẠI DIỆN HỘ GIA ĐÌNH THAM GIA BẦU TRƯỞNG THÔN, TỔ DÂN PHỐ			ĐỊA CHỈ	GHI CHÚ
		HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH			
			NAM	NỮ		

Tổng số hộ gia đình trong danh sách: ..... người.

Danh sách này được lập tại:....., ngày.....tháng năm 2026

TRƯỞNG THÔN
(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu số 7

ỦY BAN MTTQVN XÃ NHI SƠN
BAN CÔNG TÁC MẶT TRẬN
THÔN …….....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ KIẾN DANH SÁCH NGƯỜI ỨNG CỬ TRƯỞNG THÔN

(Kèm theo biên bản cuộc họp ngày …...../8/2026 của Ban công tác Mặt trận thôn ……..)

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Quê quán	Nơi cư trú	Dân tộc	Tôn giáo	Nghề nghiệp	Đảng viên	Trình độ			Ghi chú
		Nam	Nữ							Văn hóa	Chuyên môn	Lý luận Chính trị	

Tổng số người ứng cử trong danh sách là:..... người.

TM. BAN CÔNG TÁC MẶT TRẬN
TRƯỞNG BAN
(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu số 8

ỦY BAN MTTQVN XÃ NHI SƠN
BAN CÔNG TÁC MẶT TRẬN
THÔN …….....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CHÍNH THỨC NGƯỜI ỨNG CỬ TRƯỞNG THÔN

(Kèm theo biên bản cuộc họp ngày...../8/2026 của Ban công tác Mặt trận thôn ……..)

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Quê quán	Nơi cư trú	Dân tộc	Tôn giáo	Nghề nghiệp	Đảng viên	Trình độ			Ghi chú
		Nam	Nữ							Văn hóa	Chuyên môn	Lý luận Chính trị	

Tổng số người ứng cử trong danh sách là:..... người./.

TM. BAN CÔNG TÁC MẶT TRẬN
TRƯỞNG BAN
(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu 9

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NHI SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH TRÍCH NGANG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở THÔN, NHIỆM KỲ 2026-2030

(Kèm theo ……. số /UBND ngày /7/2026 của UBND xã Nhi Sơn)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức danh, chức vụ, công việc trước khi bầu	Chức danh KCT (NK 2025-2027)	Chức vụ, chức danh kiêm nhiệm (NK 2025-2023)*(ghi rõ nếu kiêm nhiệm KCT)*	Đảng viên, chức vụ trong đảng	Dân tộc *(ghi rõ dân tộc)*	Tôn giáo *(ghi rõ tôn giáo nếu có)*	Trình độ Văn hóa *(Đánh (1) trong ô tương ứng)*			Trình độ chuyên môn *(Ghi chuyên ngành trong ô tương ứng)*				Trình độ lý luận chính trị. *(Đánh (1) trong ô tương ứng)*				Đánh giá nhân sự *(Đánh (1) trong ô tương ứng)*				Đánh giá		Ghi chú
		Nam	Nữ							Tốt nghiệp tiểu học	Tốt nghiệp THCS	Tốt nghiệp PTTH	Chưa qua đào tạo	Trung cấp	Cao đẳng	Đại học trở lên	Chưa qua đào tạo	Sơ cấp	Trung cấp	Cao cấp, cử nhân	Đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn	Chưa đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn	Tái cử	Nhân sự mới	Thôn thực hiện sắp xếp	Thôn không thực hiện sắp xếp	
1	*2*	*3*	*4*		*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*	*23*	*24*	*25*	*26*	*27*
	Ví dụ:																										
	Xã …….....																										
1	**Thôn…….....**										**1**	**2**	**1**					**2**	**1**		**2**	**1**	**1**	**2**	**1**	**2**	
1.1	Phạm Thị Xương		06/01/1988		Bí thư CB thôn A		Đảng viên	Kinh	Phật giáo			1			Kế toán			1			1	0	0	1	1	0	
1.2	Phạm Văn A	06/01/1988			Trưởng thôn 1		Đảng viên	Kinh	Không			1		Tin học					1		1	0	0	1	0	1	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức danh, chức vụ, công việc trước khi bầu	Chức danh KCT (NK 2025-2027)	Chức vụ, chức danh kiêm nhiệm (NK 2025-2023)*(ghi rõ nếu kiêm nhiệm KCT)*	Đảng viên, chức vụ trong đảng	Dân tộc *(ghi rõ dân tộc)*	Tôn giáo *(ghi rõ tôn giáo nếu có)*	Trình độ Văn hóa *(Đánh (1) trong ô tương ứng)*			Trình độ chuyên môn *(Ghi chuyên ngành trong ô tương ứng)*				Trình độ lý luận chính trị. *(Đánh (1) trong ô tương ứng)*				Đánh giá nhân sự *(Đánh (1) trong ô tương ứng)*				Đánh giá		Ghi chú
		Nam	Nữ							Tốt nghiệp tiểu học	Tốt nghiệp THCS	Tốt nghiệp PTTH	Chưa qua đào tạo	Trung cấp	Cao đẳng	Đại học trở lên	Chưa qua đào tạo	Sơ cấp	Trung cấp	Cao cấp, cử nhân	Đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn	Chưa đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn	Tái cử	Nhân sự mới	Thôn thực hiện sắp xếp	Thôn không thực hiện sắp xếp	
1.3	Phạm Văn A	06/01/1988			Trưởng Ban CTMT thôn		Đảng viên	Kinh	Không		1		1					1				1	X	0	0	1	
2	**Thôn…….**											**2**						**1**	**1**		**2**				**2**	**0**	
1.1	Phạm Thị Xương		06/01/1988		Trưởng thôn 1		Đảng viên	Tày	Phật giáo			1			Kế toán			1			1	0		0	1		
1.3	Phạm Văn A	06/01/1988			Bí thư CB thôn A	Trưởng Ban CTMT thôn	Đảng viên	Kinh	Không			1		Tin học					1		1	0		0	1		
3	**Thôn…….**																										

NGƯỜI LẬP BIỂU **CHỦ TỊCH**

Đỗ Xuân Tùng

Lê Hữu Nghị

Mẫu số 10

PHIẾU BẦU CỬ
TRƯỞNG THÔN NHIỆM KỲ 2026 – 2030

UBND XÃ NHI SƠN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
THÔN …… **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Nhi Sơn, ngày 13 tháng 9 năm 2026

PHIẾU BẦU CỬ
TRƯỞNG THÔN NHIỆM KỲ 2026 – 2030

TT	Họ và tên	Đồng ý	Không đồng ý
1	Lê Văn A		

UBND XÃ NHI SƠN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
THÔN …… **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Nhi Sơn, ngày 13 tháng 9 năm 2026

PHIẾU BẦU CỬ
TRƯỞNG THÔN NHIỆM KỲ 2026 – 2030

Ông (bà): ……

Mẫu 10.1: Danh sách bầu cử 01 người	**Mẫu 10.2: Danh sách bầu cử nhiều hơn 01 người**
- **Phiếu hợp lệ** (là phiếu do Ban kiểm phiếu phát ra và có đóng dấu của UBND xã Thiệu Toán; Đánh dấu "X" vào một trong hai ô "Đồng ý" hoặc "Không đồng ý"); - **Phiếu không hợp lệ** (Không phải phiếu do Ban kiểm phiếu phát ra; không có dấu của UBND xã Thiệu Toán; Đánh dấu vào cả hai ô "Đồng ý" và "Không đồng ý"; Không đánh dấu vào ô nào; Ghi thêm tên người ngoài danh sách; Phiếu bị sửa chữa, tẩy xóa làm thay đổi hoặc không xác định được nội dung lựa chọn).	- **Phiếu hợp lệ**: phiếu do Tổ bầu cử phát ra, có đóng dấu của UBND xã; cử tri ghi họ và tên của **01 người** có tên trong danh sách bầu cử. Trường hợp không ghi tên người nào thì vẫn xác định là phiếu hợp lệ nhưng không tính phiếu bầu cho người ứng cử nào. - **Phiếu không hợp lệ**: phiếu ***không*** phải do Tổ bầu cử phát ra hoặc ***không*** có dấu theo mẫu; phiếu ghi tên **từ 02 người trở lên**; ghi tên người **không** có trong danh sách bầu cử; ghi **nội dung không xác định** được người được bầu; hoặc có dấu hiệu làm mất tính bí mật, khách quan của việc bỏ phiếu theo quy định đã công bố.

Mẫu 11

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NHI SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG, CHẤT LƯỢNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở THÔN NHIỆM KỲ 2026-2030

(Kèm theo ……. số /UBND ngày /7/2026 của UBND xã Nhi Sơn)

STT	Đơn vị/chức danh (Theo nhiệm kỳ 2025-2023)	Số thôn/tổ dân phố của ĐVHC cấp xã	Số hộ của thôn, TDP (hộ)	Đánh giá		Số lượng người hoạt động KCT thôn, TDP (tính đến ngày 01/6/2026)			Đảng viên	Giới tính nữ	Dân tộc thiểu số	Có tôn giáo	Độ tuổi						Trình độ văn hóa			Trình độ chuyên môn					Trình độ lý luận chính trị				Đánh giá nhân sự *(Đánh (1) trong ô tương ứng)*				Ghi chú
				Thôn/TDP thực hiện sắp xếp	Thôn/TDP không thực hiện sắp xếp	Tổng cộng	Trong đó, kiêm nhiệm:						Từ 30 trở xuống	Từ đủ 31 đến 40	Từ đủ 41 đến 50	Từ đủ 51 đến 55	Từ đủ 56 đến 60	Trên 60	Tốt nghiệp tiểu học	Tốt nghiệp THCS	Tốt nghiệp PTTH	Chưa qua đào tạo	Sơ cấp	Trung cấp	Cao đẳng	Đại học trở lên	Chưa qua đào tạo	Sơ cấp	Trung cấp	Cao cấp, cử nhân	Đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn	Chưa đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn	Tái cử	Nhân sự mới	
							Trưởng ban công tác mặt trận	Trưởng thôn/Tổ trưởng TDP																										
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7=(32+36+37+38)*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*	*23*	*24*	*25*	*26*	*27*	*28*	*29*	*30*	*31*	*32*	*33*	*34*	*35*	*36*
	Xã Thiệu Toán	***8***		***6***	***2***																														
1	***Thôn …….....***		***270***	***X***		***2***	***1***	***0***	***2***	***0***	***1***	***0***	***0***	***0***	***0***	***2***	***0***	***0***	***0***	***0***	***2***	***0***	***0***	***0***	***1***	***1***	***0***	***0***	***0***	***0***					
-	*Bí thư Chi bộ*					*1*	*1*		*1*		*1*					*1*					*1*					*1*									

-	*Trưởng ban công tác mặt trận*																																
-	*Trưởng thôn/Tổ trưởng TDP*					*1*			*1*							*1*					*1*				*1*								
2	***Thôn ……..…***																																
…	….																																

Lưu ý: Khi tổng hợp, không cắt dòng, cột

NGƯỜI LẬP BIỂU **CHỦ TỊCH**

Đỗ Xuân Tùng **Lê Hữu Nghị**